TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 12 - 2023
"*V/v: Tranh chấp ly hôn và yêu cầu nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh;
2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 94/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Như Y, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ: ấp X, xã Th, huyện G, tỉnh K.

2. Bị đơn: Anh Danh Nh, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Th, xã Th, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/02/2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Như Y trình bày: Tôi và anh Danh Nh có quen biết tìm hiểu nhau trước được 4 - 5 tháng nên đến năm 2013, chúng tôi được cha mẹ hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/UB ngày 14/01/2023.

Sau khi kết hôn chung tôi sống hạnh phúc cho đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng tôi đi làm ở Bình Dương rồi bỏ đi từ năm 2017 đến nay không liên lạc được và cũng không biết hiện nay chồng tôi ở đâu. Đồng thời, tôi nghe nói chồng tôi đã có người phụ nữ khác nên chúng tôi đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Nay, xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chồng tôi là Danh Nh.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên là Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 01/01/2013, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu

được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và cũng không thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyện vọng:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là Danh Nh.

Về con chung, về tài sản chung và nợ chung: Như tôi đã trình bày trên, tôi không có yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn anh Danh Nh không có mặt tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật cho anh Nh nhưng anh không có mặt cũng không cung cấp bản tự khai cho Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của anh Danh Nh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tống đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật còn bị đơn đã được thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do là không tuân thủ quy định của pháp luật. Tuy nhiên, cũng còn một số vi phạm như: Vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử nên đề nghị Tòa án khắc phục sau này.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Dương Thị Như Y được ly hôn với anh Danh Nh. Về con chung: Giao cháu Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 01/01/2013 cho chị Dương Thị Nh Y được tiếp tục, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Dương Thị Như Y và anh Danh Nh là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Danh Nh là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng anh Nh được Tòa án tống đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại nơi anh có hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật nhưng anh Nh không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Danh Nh là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị Dương Thị Như Y và anh Danh Nh kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thới Quản, huyện Gò

Quao, tỉnh Kiên Giang vào ngày 14/01/2013 cho nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị Dương Thị Như Y và anh Danh Nh là hôn nhân tự nguyện, tuy trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỷ cá tính của nhau vì vậy khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị Y cho rằng anh Nh đi làm ở Bình Dương từ năm 2017 đến nay không liên lạc được và chị biết hiện nay anh Nh có người phụ nữ khác nên chị và anh Nh đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Do đó, ngày 27/10/2023 và ngày 13/11/2023 Tòa án đã tiến hành hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng anh Nh không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh Nh. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã sống ly thân với nhau từ năm 2017 do anh Nh bỏ địa phương đi và chị Y có tìm kiếm nhưng không gặp được anh. Đồng thời, chị Y cũng tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và yêu thương anh Nh nên cương quyết xin ly hôn với anh. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị Như Y.

Đối với anh Danh Nh, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương trực tiếp đến nhà anh Nh tống đạt các văn bản tố tụng đúng theo qui định của pháp luật và thông báo cho anh Nh trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại nơi anh có hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật nhưng anh Nh không có mặt tại Tòa án để làm các văn bản gửi cho Tòa án nên không có căn cứ để xem xét ý kiến của anh. Từ đó, cho thấy anh Nh đã biết được nội dung yêu cầu xin ly hôn của chị Y. Do đó, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt anh Danh Nh theo qui định của pháp luật.

[4] Về con chung: Chị Dương Thị Như Y xác định chị và anh Danh Nh có 01 người con chung tên Thị Quỳnh Nh - sinh ngày 01/01/2013, hiện nay cháu Nh đang sống với chị Y nên chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét về yêu cầu nuôi con của chị Dương Thị Như Y thấy rằng: Chị Y và anh Nh đã ly thân từ năm 2017 đến nay thì chị Y một mình lo tiền nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nh thì cháu cũng có cuộc sống ổn định và phát triển bình thường như những đứa trẻ khác còn anh Nh không quan tâm chăm sóc con và cũng không lo tiền để nuôi con cùng với chị Y. Đồng thời, cháu Nh cũng có nguyện vọng muốn sống với chị Y. Do đó, yêu cầu nuôi con của chị Dương Thị Như Y là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Anh Danh Nh có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị Như Y xác định chị và anh Danh Nh không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa sau khi xem xét lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Dương Thị Như Y phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006587, ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Dương Thị Như Y đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm. Về chi phí đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng chị Dương Thị Như Y tự nguyện nộp và đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Dương Thị Như Y được ly hôn với anh Danh Nh.

2. Về con chung: Giao con chung tên là Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 01/01/2013 cho chị Dương Thị Như Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Đồng thời, cháu Như cũng có nguyện vọng muốn sống với chị Y.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét.

Anh Danh Nh có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Dương Thị Như Y phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006587, ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Dương Thị Như Y đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm. Về chi phí đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng chị Dương Thị Như Y tự nguyện nộp và đã nộp xong.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 15/12/2023.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- UBND xã Thới Quản;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Thanh